TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 22/5/2019.

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh;**

Các Hội thẩm nH dân:

Ông: **Nguyễn Xuân Thuật;**

Ông: **Nguyễn Văn Trình;**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quyển** – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thái Bình** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nH dân xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **NGUYỄN NHƯ Q (TÊN GỌI KHÁC: H)**, Sinh năm 1990; HKTT và nơi cư trú: Thôn C, xã M Q, huyện BV, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1947 và bà Đỗ Thị M, sinh năm 1951; Chồng: Giang Văn D và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; NH tH: Năm 2012 Tòa án nH dân thị xã Sơn Tây xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng 3 ngày. Ngày 06/01/2016, công an phường Trưng Hưng – thị xã Sơn Tây xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2018 đến ngày 05/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Văn H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn VP, xã VL, huyện BV, TP. Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn C, xã MQ, huyện BV, TP. Hà Nội.

(Chị G có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 17 giờ ngày 28/12/2018, Công an huyện Ba Vì tiến hành kiểm tra, kiểm soát trên địa bàn thôn Tri Lai, xã Đồng Thái đã phát hiện 02 đối tượng có nhiều biểu hiện nghi vấn là Bùi Văn H điều khiển xe mô tô BKS 29X3-22268, chở sau là Nguyễn Như Q. Quá trình kiểm tra đã phát hiện thu giữ 01 túi nilon màu trắng trong áo khoác màu nâu Nguyễn Như Q đang mặc (Nguyễn Như Q khai đó là ma túy), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen xám đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Như Q), 01 xe máy BKS 29X3-22268 (thu giữ của Bùi Văn H).

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Nguyễn Như Q khai nhận: Do có quen biết với nhau từ trước đối với người có tên là Đạt (thường gọi là "Đạt Mán" (sinh năm 1992 ở thôn Tri Lai – xã Đồng Thái – huyện Ba Vì) nên vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/12/2018, Đạt nhắn tin cho Q qua tài khoản facebook "Đạt Sói" vào tài khoản facebook của Nguyễn Như Q có tên "Cuoi le roi" để bảo Q mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Q đồng ý và đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Q bắt xe bus từ Minh Quang đến bến xe Sơn Tây để tìm mua ma túy. Khi đang ngồi trên xe bus, Q dùng số điện thoại của mình là 0981.421.589 gọi cho người có tên là T1 (Q không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) và hỏi mua 1.000.000đ tiền ma túy, T1 đồng ý và hẹn Q đến bến xe Sơn Tây thì gọi điện lại. Khi đi đến bến xe Sơn Tây, Q tiếp tục gọi điện cho T1 và được T1 hẹn gặp nhau tại bờ hồ Thành Cổ gần phố Quang Trung – thị xã Sơn Tây. Sau đó Q bắt xe ôm đến chỗ hẹn và gặp T1, Q đưa cho T1 1.000.000đ và nhận từ T1 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Q cất số ma túy đã mua vào túi bên trái áo khoác đang mặc và bắt xe buýt về Ba Vì. Khi đi đến khu vực đường QL 32 thuộc xã Chu Minh thì gọi điện cho người lái xe ôm là Bùi Văn H ở xã Vật Lại và nhờ Huy chở đến thôn Tri Lai - Đồng Thái để gặp Đạt. Khi Huy đang điều khiển xe chở Q đến khu vực thôn Tri Lai thì bị Công an huyện Ba Vì phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 105/KLGĐ-PC09 ngày 04/01/2019, kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (thu giữ của Nguyễn Như Q) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,122 gam./.*

- Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Như Q do PC09 - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia K80, màu trắng vàng đã cũ, kèm sim số 0981412589, tạm giữ của Nguyễn Như Q. 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu đen xám, đã cũ, lắp sim số 0379131347, tạm giữ của Nguyễn Như Q.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 05/5/2019 của Viện kiểm sát nH dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Như Q về tội "Tàng trữ trái

phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện Ba Vì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như Q phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Như Q từ 24 đến 30 tháng tù. Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Như Q do PC09 - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định, tịch thu phát mại sung công 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia K80, màu trắng vàng đã cũ, kèm sim số 0981412589 của Nguyễn Như Q. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hương G 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu đen xám, đã cũ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên. Viện kiểm sát nH dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Như Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang, biên bản khám xét, biên bản đối chất, phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 17 giờ ngày 28/12/2018 tại khu vực thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, Bị cáo Nguyễn Như Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,122 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Do vậy, HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi bị cáo Nguyễn Như Q thực hiện ngày 28/12/2018 đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi bị cáo Nguyễn Như Q thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý các chất ma tuý, gây mất trật tự xã hội và còn là nguyên nH gây ra các loại tội phạm khác. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về nH tH: Năm 2012 Tòa án nH dân thị xã Sơn Tây xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng 3 ngày. Ngày 06/01/2016, công an

phường Trưng Hưng – thị xã Sơn Tây xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Qua pH tích các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng, bị cáo Nguyễn Như Q có nH tH xấu: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 178/2012/HSST, ngày 28/8/2012 Tòa án nH dân thị xã Sơn Tây xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng 3 ngày về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 06/01/2016, công an phường Trưng Hưng – thị xã Sơn Tây xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho mình mà lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản tH, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nH lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã hội, hành vi của bị cáo thực hiện, xã hội đòi hỏi phải xử lý minh mới có tác dụng răn đe bị cáo và những người khác, do vậy cần phải áp dụng điều 38 BLHS để quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, các ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng". HĐXX xét thấy bị cáo Nguyễn Như Q bản tH là người nghiện ma túy, tuy là cán bộ y tế xã nhưng thu nhập thấp, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người có tên là Đ thường gọi là " ĐM" (SN 1992 ở TL - ĐT - BV - Hà Nội) đã nhắn tin cho Q và bảo Q mua ma túy theo lời khai của Q. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã tiến hành xác minh tại Công an xã ĐT xác định: Tại thôn T L xã ĐT không có người nào tên là Đ như lời khai của Q nên không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với người có tên là T1 đã bán ma túy cho Q theo lời khai của Q. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã có Công văn số 165 ngày 03/4/2019 yêu cầu Tổng công ty viễn thông quân đội Viettel xác định tên thuê bao, số imei, các cuộc gọi đi, gọi đến, các tin nhắn gửi đi và nhận được, vị trí cellid của thuê bao 0981.412.589 mà Q đã sử dụng để gọi cho người có tên là T1. Theo danh sách các cuộc gọi đi mà Tổng công ty Viettel cung cấp thì ngày 28/12/2018 số điện thoại trên không có cuộc gọi đi nào như lời khai của Q. Do vậy Cơ quan điều tra huyện Ba Vì không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho Q để xử lý trong vụ án này nên không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với Bùi Văn H là người điều khiển xe máy chở Q, quá trình điều tra đã làm rõ quá trình trở Q, H không biết trên người Q có ma túy. Tuy nhiên, H có sử dụng ma túy vào ngày 25/12/2018 nên CQĐT đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với H. Do vậy, HĐXX không xem xét trong vụ án này.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS vật chứng được xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Như Q do PC09 - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định, tịch thu phát mại sung công 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia K80, màu trắng vàng đã cũ, kèm sim số 0981412589 của Nguyễn Như Q.

Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu đen xám, đã cũ, lắp sim số 0379131347 thu giữ của Nguyễn Như Q. Tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện về nguồn gốc chiếc điện thoại này là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hương G (chị gái bị cáo Q) cho bị cáo mượn để bị cáo cho con chơi điện tử, bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này để giao dịch vào việc phạm pháp, cơ quan điều tra công an huyện Ba Vì xác định không có liên quan gì đến vụ án, tại phiên tòa hôm nay, chị Giang xác định là tài sản hợp pháp của chị, chị Giang có nguyện vọng xin lại chiếc điện thoại để sử dụng, do vậy HĐXX xem xét trả lại chị Giang chiếc điện thoại này là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đã cũ, BKS: 29X3 - 22268 tạm giữ của Bùi Văn H. CQĐT đã xác minh làm rõ chiếc xe máy trên là của Huy và không thuộc tang vật của vụ án nào khác nên đã trả lại cho Huy là đúng quy định pháp luật.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Như Q (H)** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Như Q (H)**: **24** *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/12/2018 đến ngày 05/01/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Như Q do PC09 - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định,

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia K80, màu trắng vàng, đã cũ, bên trong có 01 sim điện thoại, số Imei 868909013231082.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hương G: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đen xám, đã cũ, bên trong có 01 sim điện thoại, số Imei 358807059872214. *(Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 20/5/2019).*

4. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Như Q (H) phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Bị cáo Nguyễn Như Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Nguyễn Thị Hương G có quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Anh Bùi Văn H có quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phúc Thịnh